

VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP SÂN KHẤU TƯƠNG TÁC ĐỂ TỔ CHỨC GIÁO DỤC PHẨM CHẤT NHÂN ÁI TRONG MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

VÕ VĂN TÂN

Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh

Nhận bài ngày 20/6/2026. Sửa chữa xong 10/7/2026. Duyệt đăng 18/7/2026.

Abstract

Interactive theatre is an experiential teaching method in which learners play a central role in the learning process. Through this approach, students are encouraged to take an active role in designing, organizing, and interacting under the guidance of the teacher. However, the application of this method in school practice still faces several limitations, particularly in the context where the education of compassion has not been implemented in a synchronized and effective manner. This paper focuses on clarifying issues related to the education of compassion in schools, and then analyzes the process of organizing interactive theatre methods in order to support teachers in effectively applying this approach in educating students' compassion.

Keywords: Civic education, compassion, Interactive theatre, lower secondary school.

1. Đặt vấn đề

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (GDPT 2018) được triển khai với nhiều đổi mới quan trọng, hướng tới phát triển phẩm chất và năng lực toàn diện cho học sinh (HS), đồng thời đề cao các giá trị đạo đức cốt lõi. Trong môn Giáo dục công dân cấp trung học cơ sở, phẩm chất nhân ái giữ vai trò then chốt trong việc hình thành thái độ sống tích cực và hành vi ứng xử phù hợp. Tuy nhiên, thực tiễn dạy học vẫn còn hạn chế khi kiến thức chưa gắn nhiều với trải nghiệm và cảm xúc của HS. Trước yêu cầu đó, phương pháp sân khấu tương tác được xem là hướng tiếp cận hiệu quả, giúp HS nhập vai và tương tác để xử lý các tình huống gắn gũi với đời sống. Việc vận dụng phương pháp này không chỉ tăng hứng thú học tập mà còn góp phần bồi dưỡng phẩm chất nhân ái cho HS trung học cơ sở.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phẩm chất nhân ái trong chương trình môn Giáo dục công dân

Theo chương trình GDPT 2018, nhân ái là biết yêu thương mọi người như: biết quan tâm, tôn trọng, giúp đỡ và chia sẻ với người thân, thầy cô, bạn bè, người xung quanh,...; tôn trọng sự khác biệt của người khác như: tôn trọng trong cách ăn mặc, hoàn cảnh, không phân biệt đối xử, biết tha thứ khi bạn bè biết hối lỗi (Bộ giáo dục và đào tạo, 2018a, tr. 38-39). Đặc biệt, khi nghiên cứu về cấu trúc nhân ái, rõ hơn là về nhận thức, sự tiến hóa của lòng vị tha, Marsh đã cho rằng "lòng vị tha vẫn là một trong những bí ẩn trung tâm của các khoa HS học và khoa học xã hội" (Marsh, 2016, tr. 60). Để làm rõ vấn đề này, nghiên cứu của tác giả Nguyễn Thị Hồng Yến cho rằng, phẩm chất nhân ái là một tập hợp các đặc điểm tích cực và giá trị đạo đức liên quan đến lòng nhân ái và quan tâm đến hạnh phúc và phúc lợi của người khác (Nguyễn Thị Hồng Yến, 2024, tr. 15). Có thể thấy, phẩm chất nhân ái là một phẩm chất đạo đức tốt đẹp, được biểu hiện ở sự yêu thương, sẻ chia và tôn trọng giữa con người với con người. Từ đó, phẩm chất này góp phần xây dựng một cộng đồng nhân văn, nơi mỗi cá nhân biết đặt mình vào vị trí của người khác để thấu hiểu và ứng xử hài hòa, cùng hướng đến những giá trị chung tốt đẹp của xã hội.

Nghiên cứu của nhóm tác giả Nguyễn Trọng Lăng, Phạm Thị Hiệp thì "Giáo dục phẩm chất nhân ái

Email: tanvv.gdct035@pg.hcmue.edu.vn

cho HS là một nội dung quan trọng trong quá trình phát triển của HS, nhằm tạo dựng và phát triển những giá trị nhân văn, đạo đức và lòng tốt đẹp trong mỗi cá nhân” (Nguyễn Trọng Lăng, Phạm Thị Hiệp, 2024, tr. 178).

Trong chương trình GDPT 2018 môn Giáo dục công dân, việc giáo dục phẩm chất nhân ái được xác định cụ thể (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018b):

Về mục tiêu: Giáo dục phẩm chất nhân ái trong môn Giáo dục công dân nhằm giúp HS nhận biết và hiểu được khái niệm, biểu hiện cũng như giá trị của lòng nhân ái trong đời sống. Thông qua các hoạt động học tập và trải nghiệm, HS hình thành thái độ yêu thương, quan tâm, sẻ chia với con người, đồng thời biết thể hiện sự đồng cảm, tôn trọng và biết thể hiện sự khoan dung với người khác trong những tình huống cụ thể. Bên cạnh đó, HS có khả năng thực hiện những hành vi tích cực thể hiện tinh thần nhân ái, biết đánh giá và điều chỉnh hành vi của bản thân cũng như nhận xét thái độ ứng xử của người khác. Qua đó, góp phần hình thành ý thức trách nhiệm, xây dựng mối quan hệ hài hòa và thúc đẩy môi trường sống nhân văn, tích cực trong cộng đồng.

Về nội dung: Giáo dục phẩm chất nhân ái trong môn Giáo dục công dân được thiết kế theo định hướng tích hợp giữa nhận thức, thái độ và hành vi thực tiễn. Trước hết, HS được tiếp cận các biểu hiện của tình yêu thương con người thông qua những tình huống gần gũi trong đời sống, qua đó nhận diện vai trò của sự quan tâm, giúp đỡ và gắn kết giữa các cá nhân. Trên nền tảng đó, nội dung giáo dục tiếp tục mở rộng sang việc phát triển năng lực cảm thông và chia sẻ, giúp HS biết nhìn nhận vấn đề từ góc độ của người khác để có cách ứng xử phù hợp. Đồng thời, chương trình chú trọng bồi dưỡng thái độ tôn trọng sự đa dạng và tinh thần khoan dung trong các mối quan hệ xã hội. Sự kết hợp giữa nhận thức và trải nghiệm giúp phẩm chất nhân ái dần được chuyển hóa thành những biểu hiện cụ thể trong thực tiễn đời sống học đường và xã hội.

Về cách thức tổ chức: Giáo dục phẩm chất nhân ái trong môn Giáo dục công dân theo chương trình GDPT 2018 được tổ chức thông qua các phương pháp dạy học tích cực, trong đó có thể kể đến phương pháp sân khấu tương tác. Giáo viên (GV) giữ vai trò định hướng, xây dựng các tình huống gần gũi thực tiễn đời sống HS, đặc biệt là những tình huống có vấn đề mang tính gợi mở. Trên cơ sở đó, HS tham gia với vai trò là trung tâm. Thông qua các vở kịch, có cơ hội hóa thân, xử lý tình huống và trao đổi, thảo luận nhằm tìm ra cách ứng xử phù hợp, qua đó tác động đến cả nhận thức, thái độ và hành vi của HS.

2.2. Phương pháp sân khấu tương tác trong tổ chức giáo dục phẩm chất nhân ái trong môn Giáo dục công dân

Khi nghiên cứu về khái niệm phương pháp tương tác, đã có nhiều tác giả trong và ngoài nước đề cập đến khái niệm liên quan. Theo Baldwin, “Kịch trong giáo dục là một quá trình mang tính cảm xúc, nhận thức và trải nghiệm, thông qua đó người học kiến tạo ý nghĩa” (Baldwin, 2004). Quan điểm này nhấn mạnh vai trò của hoạt động kịch như một phương thức học tập giàu tính tương tác và trải nghiệm, góp phần thúc đẩy sự tham gia tích cực của người học trong quá trình hình thành tri thức. Trong cùng hướng nghiên cứu về kịch và sân khấu giáo dục, Augusto Boal đã phát triển hệ thống các hình thức sân khấu mang tính tham gia, trong đó khán giả không còn đóng vai trò thụ động mà trở thành chủ thể can thiệp vào tiến trình kịch. Ông cho rằng: “Kịch đồng thời (Simultaneous dramaturgy): Đây là lời mời đầu tiên được đưa ra cho người xem nhằm can thiệp mà không cần phải có mặt trực tiếp về mặt thể chất trên “sân khấu” (Boal, 1979, tr. 109). Bên cạnh đó, “Sân khấu hình ảnh (Image theatre): Ở đây, khán giả phải tham gia một cách trực tiếp hơn. Họ được yêu cầu bày tỏ quan điểm của mình về một chủ đề nhất định có tính quan tâm chung mà những người tham gia muốn thảo luận” (Boal, 1979, tr. 112). Tiếp nối mức độ tham gia đó, “Sân khấu diễn đàn (Forum theatre): Đây là bậc cuối cùng, trong đó người tham gia phải can thiệp một cách dứt khoát vào hành động kịch và thay đổi nó” (Boal, 1979, tr. 117). Nghiên cứu của Katalin Parti và Addison Midkiff cũng nhấn mạnh: “Sân khấu tham gia cũng có thể hỗ trợ quá trình phản tư và kiến tạo ý nghĩa của khán giả bằng cách cho phép người xem kết nối các tình huống được dàn dựng với trải nghiệm của chính họ, các mối quan hệ gia đình, và các quyết định liên quan đến phòng ngừa lừa đảo” (Parti & Midkiff, 2026, tr. 4).

Bên cạnh đó, các công trình nghiên cứu trong nước như: Tác giả Nguyễn Thị Liên và cộng sự đã phân tích, “Sân khấu tương tác là một hình thức nghệ thuật tương tác dựa trên hoạt động diễn kịch, trong đó vở kịch chỉ có phần mở đầu đưa ra tình huống, phần còn lại được sáng tạo bởi những người tham gia.

Phần trình diễn chính là một cuộc chia sẻ, thảo luận giữa những người thực hiện và khán giả, trong đó đề cao tính tương tác hay sự tham gia của khán giả” (Nguyễn Thị Liên, 2016, tr. 97). Kế thừa nghiên cứu trước, nhóm tác giả Nguyễn Đắc Thanh cho rằng: “Sân khấu tương tác là hình thức trải nghiệm bằng cách chuyển hóa các nội dung giáo dục, các cốt truyện, các tác phẩm, các ý tưởng của HS về một chủ đề nhất định thông qua sự phối hợp, hóa thân của nhiều HS vào các nhân vật để chuyển tải thông điệp giáo dục, qua đó giúp đạt được mục tiêu và nhiệm vụ giáo dục đề ra” (Nguyễn Đắc Thanh, 2019, tr. 120).

Từ các nghiên cứu trên, có thể hiểu: Sân khấu tương tác là một phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục mang tính nghệ thuật, trong đó nội dung kịch bản chỉ được xây dựng ở phần tình huống mở đầu, còn diễn biến tiếp theo được phát triển linh hoạt thông qua sự tham gia, sáng tạo và tương tác trực tiếp của người học. Trong quá trình này, người học vừa là người thể hiện vai diễn, vừa là chủ thể trao đổi, thảo luận và cùng kiến tạo nội dung với người xem, qua đó chuyển tải thông điệp giáo dục một cách sinh động theo mục tiêu giáo dục đã đề ra.

Trong môn Giáo dục công dân, phương pháp sân khấu tương tác được sử dụng như một phương pháp tổ chức dạy học theo hướng trải nghiệm, nhằm kết nối nội dung giáo dục với những tình huống đạo đức gần gũi trong đời sống HS. Thông qua việc tái hiện các tình huống bằng vở kịch có vấn đề, đặc biệt là những vở kịch liên quan đến quan hệ ứng xử giữa con người với con người như chia sẻ, cảm thông hay mâu thuẫn trong cách hành xử, HS được đặt vào vị trí trung tâm để trực tiếp tham gia giải quyết. Quá trình này tạo cơ hội để các em thấu hiểu, đồng cảm, biết chia sẻ các ý kiến với các nhóm làm việc khác nhau.

2.3. Quy trình tổ chức phương pháp sân khấu tương tác

Sân khấu tương tác là một phương pháp tổ chức hoạt động học tập theo hướng huy động sự tham gia rộng rãi của HS, trong đó không chỉ những em trực tiếp đảm nhận vai diễn mà cả những HS đóng vai trò khán giả đều được tham gia vào quá trình tương tác, phản hồi và cùng kiến tạo nội dung. Trên cơ sở đó, hoạt động không còn giới hạn ở việc trình diễn kịch bản mà trở thành một quá trình học tập mang tính mở, đề cao sự sáng tạo và tương tác đa chiều giữa các chủ thể tham gia. Kế thừa quy trình tổ chức hoạt động trải nghiệm của Nguyễn Đắc Thanh (2019), có thể xác định rằng việc tổ chức hoạt động sân khấu tương tác cần được triển khai theo các bước cơ bản sau:

Hình 1: Quy trình tổ chức sân khấu tương tác

Bước 1	Bước 2	Bước 3	Bước 4	Bước 5	Bước 6	Bước 7	Bước 8
Chuyển giao nhiệm vụ	Nghiên cứu vấn đề và phân công nhiệm vụ	Thiết kế kịch bản và hoạt động tương tác	Nhận xét và điều chỉnh kịch bản sân khấu tương tác	Luyện tập diễn xuất và chuẩn bị	Giáo viên tổng duyệt	Tổ chức sân khấu tương tác	Tổng kết

Bước 1 - Chuyển giao nhiệm vụ: Đây là giai đoạn GV xây dựng và đưa ra các tình huống học tập có vấn đề, đồng thời giao nhiệm vụ cho HS dưới dạng yêu cầu cần giải quyết. Trong bước này, GV không tham gia trực tiếp vào quá trình xử lý tình huống mà chỉ đóng vai trò định hướng mục tiêu, xác lập yêu cầu và tạo bối cảnh hoạt động học tập. HS tiếp nhận nhiệm vụ như một vấn đề mở cần khám phá, từ đó bước đầu hình thành hứng thú, động cơ học tập và định hướng được cách tiếp cận vấn đề.

Bước 2 - Nghiên cứu vấn đề và phân công nhiệm vụ: Giai đoạn này, HS tiếp cận sâu hơn với tình huống. Thông qua hoạt động phân tích, thảo luận nhóm, HS xác định các nhân vật về cảm xúc, cách thể hiện và các yếu tố tác động đến hành vi nhân vật trong kịch bản. Đồng thời, việc phân công vai diễn được thực hiện dựa trên năng lực, sự tự nguyện và sự thống nhất trong nhóm, giúp mỗi HS đảm nhận một vị trí cụ thể trong hoạt động kịch. Quá trình này tạo điều kiện để người học nhìn nhận vấn đề từ nhiều góc độ khác nhau, từ đó GV có thể đánh giá qua những biểu hiện trong nhận thức, thái độ và hành vi của HS khi tham gia hoạt động.

Bước 3 - Thiết kế kịch bản và hoạt động tương tác: Đây là bước trung tâm của quy trình. Tại đây, HS cùng xây dựng kịch bản hoặc hoàn thiện tình huống đã được GV đưa ra. Điểm đặc trưng của sân khấu

tương tác thể hiện rõ ở việc kịch bản không cố định mà mang tính mở, cho phép người học điều chỉnh và phát triển nội dung trong quá trình diễn. Bước này bao gồm bốn giai đoạn nhỏ, bao gồm:

Giai đoạn trải nghiệm: HS trực tiếp tham gia vào hoạt động nhập vai và xử lý các tình huống được xây dựng trong kịch bản. Thông qua việc hóa thân vào nhân vật, người học được đặt vào bối cảnh cụ thể để cảm nhận và phản ứng với các vấn đề một cách trực tiếp.

Quan sát, đối chiếu, phản hồi: HS quan sát quá trình thể hiện của các nhân vật, đồng thời đối chiếu các phương án xử lý tình huống khác nhau. Từ đó, người học tiến hành trao đổi, thảo luận và phản hồi nhằm đánh giá tính hợp lý của từng cách ứng xử trong tình huống kịch.

Hình thành kiến thức mới: Thông qua quá trình trải nghiệm và trao đổi, HS khái quát các quan sát và phản hồi thu được trong hoạt động sân khấu tương tác. Trên cơ sở đó, người học phân tích và nhận diện mức độ hợp lý trong cách ứng xử của các nhân vật trong từng tình huống, từ đó, rút ra kết luận những hiểu biết mới về các chuẩn mực và giá trị đạo đức liên quan.

Vận dụng, thử nghiệm: HS được khuyến khích vận dụng những nhận thức và bài học vừa lĩnh hội vào các tình huống mới hoặc các bối cảnh giả định tương tự. Thông qua quá trình thử nghiệm này, người học không chỉ củng cố hiểu biết đã hình thành mà còn từng bước điều chỉnh hành vi theo hướng phù hợp hơn với các chuẩn mực đạo đức và giá trị nhân ái trong thực tiễn đời sống.

Bước 4 - Nhận xét và điều chỉnh kịch bản: Đây là bước nhằm đảm bảo tính phù hợp của nội dung trước khi tổ chức chính thức. GV và HS cùng tham gia góp ý, điều chỉnh các chi tiết chưa hợp lý trong kịch bản, đặc biệt là những yếu tố có thể làm lệch mục tiêu giáo dục phẩm chất nhân ái. Đồng thời, những tình huống có giá trị gợi mở cảm xúc và thúc đẩy sự tương tác sẽ được giữ lại và phát triển thêm.

Bước 5 - Luyện tập diễn xuất và chuẩn bị: Tại bước này, giúp HS làm quen với vai diễn, đồng thời hoàn thiện các yếu tố tổ chức như lời thoại, cách thể hiện cảm xúc và phối hợp nhóm. Đây là giai đoạn chuyển từ nhận thức sang thực hành, giúp người học dần nhập vai một cách tự nhiên hơn, tăng cường mức độ trải nghiệm của người học.

Bước 6 - GV tổng duyệt: GV rà soát toàn bộ nội dung, tiến trình và cách thể hiện của HS nhằm đảm bảo tính thống nhất giữa mục tiêu, nội dung và kĩ thuật tổ chức. Những điểm chưa phù hợp sẽ được chỉnh sửa kịp thời để nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động.

Bước 7 - Tổ chức sân khấu tương tác: Trong bước này, HS trực tiếp tham gia biểu diễn, xử lý các tình huống và tương tác với các nhân vật trong kịch bản. Đồng thời, người xem cũng được khuyến khích tham gia phản hồi, đặt câu hỏi hoặc đề xuất các cách giải quyết khác nhau. Nhờ đó, hoạt động học tập trở thành một không gian mở, trong đó HS được trải nghiệm và thể hiện các giá trị nhân ái thông qua hành vi, cảm xúc và cách ứng xử trong những tình huống cụ thể.

Bước 8 - Tổng kết: Đây là giai đoạn cuối của quy trình, nhằm giúp HS nhìn lại toàn bộ quá trình tham gia sân khấu tương tác và hệ thống hóa những trải nghiệm đã có. Thông qua hoạt động thảo luận và chia sẻ, HS được khuyến khích bày tỏ cảm nhận cá nhân, đồng thời khái quát những bài học rút ra từ các tình huống về cách ứng xử, cảm xúc và giá trị đạo đức đã trải qua. Từ đó, trải nghiệm học tập được khái quát thành cơ sở nhận thức, giúp người học điều chỉnh và lựa chọn hành vi ứng xử phù hợp với các chuẩn mực nhân ái trong thực tiễn đời sống.

2.4. Các mức độ tổ chức sân khấu tương tác

Trong tổ chức dạy học bằng phương pháp sân khấu tương tác, GV có thể thiết kế hoạt động theo các mức độ khác nhau, tùy thuộc vào mục tiêu bài học, thời lượng tổ chức và đặc điểm nhận thức của HS. Việc phân chia mức độ không chỉ giúp điều chỉnh độ phức tạp của vở kịch mà còn đảm bảo tính linh hoạt trong việc phát huy vai trò chủ thể của người học.

Sân khấu kịch và tương tác qua vở diễn nhóm khán giả

Ở mức độ này, vở kịch được triển khai đến giai đoạn xuất hiện tình huống trung tâm hoặc mâu thuẫn chính nhưng chưa được giải quyết hoàn chỉnh, qua đó tạo ra một “khoảng mở” có định hướng nhằm kích thích HS tham gia phân tích và tìm kiếm phương án xử lý. Trên cơ sở tình huống đó, HS ở cả

vai trò diễn viên và khán giả đều tham gia nhập vai, thể hiện và đề xuất các cách giải quyết khác nhau thông qua hoạt động tương tác và hóa thân vào nhân vật. Các phương án được đưa ra sẽ được trao đổi, đối chiếu và so sánh dưới sự tổ chức và định hướng của GV, qua đó giúp HS xem xét tính hợp lý của từng lựa chọn trong mối quan hệ với bối cảnh tình huống. Trên cơ sở quá trình phân tích và thảo luận, HS lựa chọn định hướng ứng xử phù hợp hơn, đồng thời GV thực hiện vai trò tổng hợp, khái quát hóa và chuẩn hóa nội dung giáo dục cốt lõi rút ra từ tình huống.

Sân khấu kịch và tương tác qua hoạt động làm việc nhóm khán giả

Tại mức độ này, kịch bản được phát triển đến giai đoạn cao trào, khi mâu thuẫn giữa các nhân vật trở nên rõ ràng và tình huống đạt mức độ phức tạp cao hơn nhưng vẫn chưa được giải quyết. Việc dừng tại thời điểm này yêu cầu HS không chỉ nhận diện vấn đề mà còn phân tích diễn biến và dự đoán các khả năng phát triển tiếp theo. HS tiến hành phân tích nguyên nhân hình thành mâu thuẫn, xem xét các yếu tố tác động và đề xuất phương án xử lý thông qua hoạt động trao đổi, thảo luận nhóm. Các phương án được so sánh, phản biện và điều chỉnh dưới sự định hướng của GV. Trên cơ sở đó, GV tổng hợp và khái quát hóa nội dung, từ đó giúp HS có thể rút ra kết luận và nhận diện giá trị giáo dục trọng tâm của vở kịch.

Như vậy, việc tổ chức sân khấu tương tác theo các mức độ khác nhau cho phép GV linh hoạt điều chỉnh hoạt động dạy học theo mục tiêu và đối tượng HS, đồng thời bảo đảm sự tham gia tích cực của người học trong quá trình tiếp cận và xử lý tình huống kịch. Qua đó, phương pháp này góp phần nâng cao hiệu quả hình thành nhận thức, phát triển năng lực phân tích và định hướng hành vi phù hợp về lòng nhân ái cho HS.

3. Kết luận

Việc vận dụng phương pháp sân khấu tương tác trong dạy học Giáo dục công dân cấp trung học cơ sở thể hiện tính phù hợp với định hướng đổi mới giáo dục hiện nay. Phương pháp này góp phần tạo dựng môi trường học tập mang tính trải nghiệm, qua đó thúc đẩy sự tham gia tích cực, tăng cường tương tác và nâng cao mức độ gắn kết của HS trong quá trình học tập. Trên cơ sở đó, việc xây dựng quy trình tổ chức cùng các mức độ vận dụng cụ thể tạo điều kiện để GV linh hoạt lựa chọn và điều chỉnh hoạt động dạy học phù hợp với đặc điểm lớp học và điều kiện thực tiễn. Điều này góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học, đồng thời tăng cường tính ứng dụng của giáo dục phẩm chất nhân ái trong thực tiễn đời sống HS. Tuy nhiên, hiệu quả của phương pháp phụ thuộc đáng kể vào mức độ chuẩn bị của HS, định hướng của GV, đặc biệt là trong thiết kế tình huống học tập, xây dựng kịch bản và tổ chức hoạt động lớp học. Bên cạnh đó, năng lực điều phối linh hoạt trong quá trình triển khai cũng là yếu tố quan trọng quyết định chất lượng và hiệu quả của hoạt động sân khấu tương tác trong giáo dục phẩm chất này.

Tài liệu tham khảo

- Baldwin, P. (2004). With drama in mind - Enhancing thinking and learning through Drama. *Network Educational Press*, 14–30.
- Boal, A. (1979). *Theatre of the Oppressed*. Pluto Press. www.plutobooks.com
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018a). *Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018b). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông môn Giáo dục công dân*.
- Marsh, A. A. (2016). Neural, cognitive, and evolutionary foundations of human altruism. *Wiley Interdisciplinary Reviews: Cognitive Science*, 7(1), 59–71. <https://doi.org/10.1002/wcs.1377>.
- Nguyễn Thị Liên (chủ biên, 2016). *Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường phổ thông*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn Đức Thanh (chủ biên, 2019). *Tổ chức hoạt động giáo dục ở trường phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.
- Nguyễn Thị Hồng Yến (2024). *Vận dụng phương pháp nêu gương phát triển phẩm chất nhân ái cho HS trong dạy học môn Đạo đức tại một số trường tiểu học, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai* [Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh].
- Parti, K., & Midkiff, A. (2026). Interactive Theatre as an Andragogical Tool: Assessing a Cybersecurity Program Across Adult Age Groups. *Social Sciences*, 15, 1–25. <https://doi.org/10.3390/socsci15060367>.